

TP.HCM, ngày 21 tháng 01 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Đồng kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen (Hoa Sen Group)

Mã chứng khoán: HSG

Địa chỉ trụ sở chính: Số 9, Đại lộ Thống Nhất, Khu công nghiệp Sóng Thần II, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0650 3790 955 Fax: 0650 3790 888

Người thực hiện công bố thông tin: **VŨ VĂN THANH**

Điện thoại: 08 3999 0111 Fax: 08 3999 0222

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung công bố thông tin như sau:

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen đã tổ chức hội nghị thường niên Đại hội đồng cổ đông NĐTTC 2020 – 2021. Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng gửi đến Quý cơ quan các văn kiện của hội nghị như sau:

- Biên bản hội nghị Đại hội đồng cổ đông số 01/BB/ĐHĐCĐ/2021;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ/ĐHĐCĐ/2021.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/01/2021 tại đường dẫn <https://hoasengroup.vn/vi/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/25>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

Người đại diện theo pháp luật/
Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Văn Thanh

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM
- Lưu văn thư

Tài liệu đính kèm:

Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĐTC 2020 – 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN

I. ĐƠN VỊ TỔ CHỨC:

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen.
- Tên tiếng Anh : Hoa Sen Group (viết tắt là HSG).
- Trụ sở chính : Số 9, Đại lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
- Văn phòng đại diện : Số 183 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, quận Phú Nhuận, TP.HCM
- Mã số doanh nghiệp : 3700381324.

II. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:

1. Thời gian: Từ 08 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút ngày 21 tháng 01 năm 2021.
2. Địa điểm: Hội trường Thống Nhất, số 135 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.

III. TỶ LỆ CỔ ĐÔNG THAM DỰ:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tính đến ngày đăng ký cuối cùng 08/12/2020 là 444.298.113 cổ phần.

Tại thời điểm bắt đầu Đại hội, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 267.752.880 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 60,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

IV. KHAI MẠC ĐẠI HỘI, THÔNG QUA NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

1. Thống kê và công bố tỷ lệ cổ phần tham dự Đại hội

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên niên độ tài chính (“NĐTC”) 2020 – 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen đủ điều kiện tiến hành, do có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội

- Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) tiến hành biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội.
- ĐHĐCĐ nhất trí thông qua nội dung chương trình Đại hội với số lượng cổ phần tán thành là 267.752.880 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 100%.

3. Biểu quyết bầu Đoàn Chủ tọa, biểu quyết bầu Ban Kiểm phiếu, chỉ định Ban Thư ký

1.1. Đoàn Chủ tọa:

Đoàn Chủ tọa được ĐHĐCĐ nhất trí bầu ra với số lượng cổ phần biểu quyết tán thành là 268.435.378 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 100%, gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Phước Vũ – Chủ tịch Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) : Chủ tọa
- Ông Trần Ngọc Chu – Phó Chủ tịch Thường trực – Điều hành : Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Luân – Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán nội bộ : Thành viên
- Ông Đinh Viết Duy – Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Tài chính & Quan hệ cổ đông : Thành viên
- Ông Trần Quốc Trí – Thành viên HĐQT Điều hành kiêm Tổng Giám đốc : Thành viên

1.2. Ban Kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu được ĐHĐCĐ nhất trí bầu ra với số lượng cổ phần biểu quyết tán thành là 268.435.378 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 100%, gồm 03 thành viên:

- Ông Nguyễn Nguyên Anh : Trưởng ban
- Ông Trịnh Quốc Doan : Thành viên
- Ông Phạm Tiến Phương : Thành viên

1.3. Ban Thư ký:

Đoàn Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký gồm các thành viên:

- Ông Bùi Thanh Tâm – Phụ trách Quản trị Công ty : Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Văn Dũng – Phó Văn phòng HĐQT : Thành viên
- Ông Lâm Hồ Ngọc Khánh – Trưởng Bộ phận Thư ký HĐQT : Thành viên
- Ông Nguyễn Thế Huy – Trợ lý HĐQT : Thành viên

4. Phát biểu khai mạc Đại hội

Ông Lê Phước Vũ – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội đọc diễn văn khai mạc.

V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

1. Báo cáo tổng quan của HĐQT về kết quả hoạt động trong NĐTC 2019 – 2020 và kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2020 – 2021

- 1.1. Ông Trần Ngọc Chu – Phó Chủ tịch HĐQT Thường trực – Điều hành, thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo tổng quan của HĐQT về kết quả hoạt động trong NĐTC 2019 – 2020 và kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2020 – 2021.
- 1.2. Các Báo cáo chi tiết được HĐQT ủy quyền cho các thành viên Ban Tổng Giám đốc (“TGD”) trình bày.



2. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2019 – 2020 và đề xuất chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2020 – 2021

Ông Hồ Thanh Hiếu – Phó TGD, thừa ủy quyền HĐQT trình bày báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2019 – 2020; đề xuất chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2020 – 2021; chiến lược phát triển trọng tâm của Tập đoàn cho giai đoạn 2021 – 2026.

3. Báo cáo và đề xuất các nội dung tài chính

Ông Vũ Văn Thanh – Phó TGD, thừa ủy quyền HĐQT trình bày các báo cáo và đề xuất nội dung tài chính:

3.1. Báo cáo các nội dung tài chính:

- Một số chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn trong NĐTC 2019 – 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2018 – 2019 và tăng vốn điều lệ của Tập đoàn Hoa Sen.
- Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2019 – 2020.
- Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2020 – 2021.

3.2. Đề xuất thông qua các nội dung tài chính:

- Phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2019 – 2020.
- Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2020 – 2021.
- Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2020 – 2021.
- Danh sách Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã được ĐHĐCĐ phê duyệt để kiểm toán cho các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn trong NĐTC 2020 – 2021.
- Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm, lựa chọn đối tác chiến lược để lập phương án phát hành cổ phiếu chi tiết, trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua tại các kỳ Đại hội tiếp theo
- Phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt, thực hiện trong năm 2021.

4. Báo cáo và kế hoạch hoạt động của Ủy ban Kiểm toán thuộc HĐQT

Ông Đinh Viết Duy – Thành viên HĐQT Độc lập kiêm Thành viên Ủy ban Kiểm toán, thay mặt Ủy ban Kiểm toán trình bày: Báo cáo kết quả hoạt động của Ủy ban trong NĐTC 2019 – 2020, phương hướng hoạt động trong NĐTC 2020 – 2021.

VI. THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG HĐQT TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Ông Lê Phước Vũ, Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội điều hành việc thảo luận về các nội dung HĐQT báo cáo và đề xuất tại Đại hội.

Đoàn Chủ tọa đã ghi nhận các góp ý và trả lời trực tiếp các câu hỏi của cổ đông tại Đại hội. Các câu hỏi chưa được giải đáp do không đủ thời gian trả lời sẽ được tổng hợp, trả lời bằng văn bản và đăng tải trên website của Công ty theo Quy tắc điều hành Đại hội đã được ĐHĐCĐ thông qua.

VII. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Đoàn Chủ tọa tiến hành lấy ý kiến biểu quyết thông qua các nội dung HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Tại thời điểm biểu quyết các nội dung trình ĐHĐCĐ, đã có 280.541.624 cổ phần tương ứng với tỷ lệ 63,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua toàn văn nội dung Văn kiện ĐHĐCĐ thường niên, bao gồm: Báo cáo kết quả hoạt động của trong NĐTC 2019 – 2020; Tiến độ và kết quả thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua tại các kỳ Đại hội trước; phương hướng hoạt động cho NĐTC 2020 – 2021; và chiến lược phát triển trọng tâm của Tập đoàn cho giai đoạn 2021 – 2026.
2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020 và chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2020 – 2021.
3. Thông qua a) Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn trong NĐTC 2019 – 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam; và b) giá trị các giao dịch với bên có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán theo quy định pháp luật hiện hành.
4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2018 – 2019; Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2019 – 2020; Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020.
5. Thông qua phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2019 – 2020; Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2020 – 2021; Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh, đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2020 – 2021.
6. Thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT tiếp tục tìm kiếm, đàm phán với các đối tác chiến lược tiềm năng, nhằm xây dựng, hoàn thiện phương án phát hành cổ phiếu, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các kỳ Đại hội tiếp theo.
7. Nhất trí thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản trị - điều hành chủ chốt của Tập đoàn Hoa Sen trong năm 2021.

8. Thông qua báo cáo và kế hoạch triển khai công tác kiểm toán nội bộ của Ủy ban Kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT.
9. Thông qua danh sách Công ty Kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua, để kiểm toán cho các báo cáo tài chính của Tập đoàn trong NĐTC 2020 – 2021.
10. Thông qua chủ trương cập nhật Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị và Hệ thống Quy định nội bộ về quản trị Tập đoàn cho phù hợp với quy định pháp luật mới; ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT; đồng thời bổ sung một số ngành, nghề kinh doanh cho phù hợp với chiến lược phát triển Tập đoàn.

VIII. HỘI NGHỊ GIẢI LAO 15 PHÚT, BAN KIỂM PHIẾU THỐNG KÊ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

IX. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG

Ông Phạm Tiến Phương – Thành viên Ban Kiểm phiếu, thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết. Nội dung như sau:

1. Thông qua toàn văn nội dung Văn kiện ĐHĐCĐ thường niên, bao gồm: Báo cáo kết quả hoạt động của trong NĐTC 2019 – 2020; Tiến độ và kết quả thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua tại các kỳ Đại hội trước; phương hướng hoạt động cho NĐTC 2020 – 2021; và chiến lược phát triển trọng tâm của Tập đoàn cho giai đoạn 2021 – 2026.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	280.561.624	0	0
Tỷ lệ	100%	0%	0%

2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020 và chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2020 – 2021.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	280.561.624	0	0
Tỷ lệ	100%	0%	0%

3. Thông qua a) Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn trong NĐTC 2019 – 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam; và b) giá trị các giao dịch với bên có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán theo quy định pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Nội dung a)

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	280.561.624	0	0
Tỷ lệ	100%	0%	0%

Nội dung b) (Người có quyền và lợi ích liên quan không biểu quyết)

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	163.069.398	0	0
Tỷ lệ	100%	0%	0%

4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTTC 2018 – 2019; Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTTC 2019 – 2020; Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTTC 2019 – 2020.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	280.541.624	20.000	0
Tỷ lệ	99,99%	0,01%	0%

5. Thông qua phương án chi trả cổ tức của NĐTTC 2019 – 2020; Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTTC 2020 – 2021; Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh, đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTTC 2020 – 2021.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	280.538.544	23.080	0
Tỷ lệ	99,99%	0,01%	0%

6. Thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT tiếp tục tìm kiếm, đàm phán với các đối tác chiến lược tiềm năng, nhằm xây dựng, hoàn thiện phương án phát hành cổ phiếu, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các kỳ Đại hội tiếp theo.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	260.076.671	20.484.953	0
Tỷ lệ	92,70%	7,30%	0%

7. Nhất trí thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản trị - điều hành chủ chốt của Tập đoàn Hoa Sen trong năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	260.076.671	20.484.953	0
Tỷ lệ	92,70%	7,30%	0%

8. Thông qua báo cáo và kế hoạch triển khai công tác kiểm toán nội bộ của Ủy ban Kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	280.561.624	0	0
Tỷ lệ	100%	0%	0%

9. Thông qua danh sách Công ty Kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách đã được ĐHCĐ thông qua, để kiểm toán cho các báo cáo tài chính của Tập đoàn trong NĐTC 2020 – 2021.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	280.561.624	0	0
Tỷ lệ	100%	0%	0%

10. Thông qua chủ trương cập nhật Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị và Hệ thống Quy định nội bộ về quản trị Tập đoàn cho phù hợp với quy định pháp luật mới; ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT; đồng thời bổ sung một số ngành, nghề kinh doanh cho phù hợp với chiến lược phát triển Tập đoàn.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Số cổ phần	280.561.624	0	0
Tỷ lệ	100%	0%	0%

X. NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

- Ông Nguyễn Văn Dũng – Thành viên Ban Thư ký, thừa ủy quyền HĐQT đọc Dự thảo Nghị quyết ĐHCĐ.
- Chủ tọa Đại hội đề nghị góp ý hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết.
- Đoàn Chủ tọa và ĐHCĐ không có ý kiến sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết. Như vậy, Nghị quyết ĐHCĐ thường niên NĐTC 2020 – 2021 ngày 21/01/2021 đã được ĐHCĐ nhất trí thông qua.
- Nghị quyết ĐHCĐ thường niên NĐTC 2020 – 2021 ngày 21/01/2021 gồm 11 Điều, nội dung chi tiết như sau:

Điều 1. Nhất trí thông qua toàn văn nội dung Văn kiện ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2020 – 2021 bao gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động trong NĐTC 2019 – 2020;
- Tiến độ và kết quả thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua tại các kỳ Đại hội trước;
- Phương hướng, định hướng hoạt động cho NĐTC 2020 – 2021; và
- Chiến lược phát triển trọng tâm của Tập đoàn cho giai đoạn 2021 – 2026.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020; Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2020 – 2021. Cụ thể như sau

1. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch NĐTC 2019 – 2020	Thực hiện NĐTC 2019 – 2020	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	1.500.000	1.622.682	108%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	28.000	27.531	98%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	400	1.153	288%

2. Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất cho NĐTC 2020 – 2021:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện NĐTC 2019 – 2020	Kế hoạch NĐTC 2020 – 2021	So sánh với thực hiện NĐTC 2019 – 2020	
				Tuyệt đối	Tương đối
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	1.622.682	1.800.000	177.318	11%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	27.531	33.000	5.469	20%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.153	1.500	347	30%

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 3. Nhất trí thông qua a) Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất trong NĐTC 2019 – 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam; và b) giá trị các giao dịch với bên có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán theo quy định pháp luật hiện hành.

Nội dung a):

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Nội dung b) (Người có quyền và lợi ích liên quan không biểu quyết):

Số lượng cổ phần tán thành: 163.069.398 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 4. Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2018 – 2019; Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2019 – 2020; Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020. Cụ thể như sau:

1. Báo cáo kết quả chi trả cổ tức của NĐTC 2018 – 2019:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ thực hiện	Hình thức chi trả	Ngày hoàn thành
1	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	5% (Mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 5 cổ phiếu mới)	Cổ phiếu	27/05/2020

2. Báo cáo mức trích lập quỹ chính thức của NĐTC 2019 – 2020:

Lợi nhuận sau thuế (“LNST”) hợp nhất đã kiểm toán của Tập đoàn trong NĐTC 2019 – 2020 là: **1.153.328.313.935 đồng** (Bằng chữ: Một nghìn một trăm năm mươi ba tỷ ba trăm hai mươi tám triệu ba trăm mười ba nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng).

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 13/01/2020	Tỷ lệ trích lập chính thức trong NĐTC 2019 – 2020	Số tiền (Đồng)
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 2% LNST hợp nhất	2% LNST hợp nhất	23.066.566.279
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 2% LNST hợp nhất	2% LNST hợp nhất	23.066.566.279
3	Quỹ tài trợ, từ thiện	Không quá 2% LNST hợp nhất	2% LNST hợp nhất	23.066.566.279
Tổng cộng				69.199.698.836

3. Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020:

3.1. Tổng mức thù lao, chi phí hoạt động cho HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020 được chi trả trong hạn mức: **1,5% x LNST hợp nhất đã kiểm toán** đã được ĐHĐCĐ thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2019 – 2020 ngày 13/01/2020.

3.2. Mức thù lao cụ thể của HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020 như sau:

Stt	Chức vụ	Thù lao (Đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	30.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	25.000.000
3	Thành viên Hội đồng Quản trị	20.000.000

Số lượng cổ phần tán thành: 280.541.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 99,99%.

Điều 5. Nhất trí thông qua Phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2019 – 2020; Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2020 – 2021; Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2020 – 2021. Cụ thể như sau:

1. Phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2019 – 2020:

1.1 Hình thức chi trả: Cổ tức bằng cổ phiếu

1.2 Tỷ lệ thực hiện: 10%

1.3 Nguồn chi: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 30/09/2020 theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán.

1.4 Các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ việc phát hành cổ phiếu (gồm: thuế, phí, lệ phí...) sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật.

1.5 Phương án thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Quyết định tỷ lệ chi trả, thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả và phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật: Điều chỉnh tăng vốn điều lệ, lập phụ lục sửa đổi cho Điều lệ của Công ty, lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung và các thủ tục khác theo quy định pháp luật hoặc theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD), Sở Kế hoạch & Đầu tư và các Cơ quan có thẩm quyền khác.
- Quyết định và thực hiện các thủ tục khác mà HĐQT xét thấy cần thiết liên quan đến việc phát hành.

2. Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2020 – 2021:

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 2% LNST hợp nhất
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 2% LNST hợp nhất
3	Quỹ tài trợ, từ thiện	Không quá 4% LNST hợp nhất

3. Mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2020 – 2021:

3.1 Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2020 – 2021: **1,5% x LNST hợp nhất đã kiểm toán.**

3.2 Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh trong NĐTC 2020 – 2021, HĐQT sẽ quyết định mức thù lao, chi phí hoạt động cụ thể để chi trả cho Thành viên HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.538.544 cổ phần.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 99,99%

Điều 6. Nhất trí thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT tiếp tục tìm kiếm, đàm phán với các đối tác chiến lược tiềm năng, nhằm xây dựng, hoàn thiện phương án phát hành cổ phiếu cho các đối tác chiến lược, phục vụ chiến lược phát triển của Tập đoàn trong tương lai, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đối tác:

Ngoài các tiêu chí và điều kiện được quy định tại Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành, đối tác chiến lược còn phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Có cùng tầm nhìn chiến lược với Tập đoàn;
- Có năng lực tài chính vững mạnh;
- Có năng lực quản trị chuyên nghiệp;
- Có uy tín tốt trên thị trường; và
- Cam kết hỗ trợ, đồng hành ổn định, bền vững cùng Tập đoàn trong quản trị, điều hành, quản lý, công nghệ, phát triển thị trường, nâng tầm thương hiệu, tăng cường năng lực cạnh tranh.

2. Phương án sử dụng vốn dự kiến từ phát hành:

Nguồn vốn thu được từ việc phát hành sẽ được bổ sung vào vốn chủ sở hữu để nâng cao năng lực tài chính, phục vụ chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tập đoàn.

3. Tổ chức thực hiện:

- Tại các kỳ Đại hội tiếp theo, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ về tiến độ tìm kiếm, lựa chọn đối tác chiến lược theo các tiêu chí và điều kiện nêu trên.
- Khi tìm kiếm được đối tác chiến lược phù hợp, HĐQT sẽ xây dựng, hoàn thiện phương án phát hành cổ phiếu cho đối tác để trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

Số lượng cổ phần tán thành: 260.076.671 cổ phần.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 92,70%.

Điều 7. Nhất trí thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản trị - điều hành chủ chốt của Tập đoàn Hoa Sen trong năm 2021, cụ thể như sau:

1. Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông;
2. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu;
3. Tổng số cổ phiếu đã phát hành : 444.625.213 cổ phiếu;



4. Số lượng cổ phiếu quỹ : 327.100 cổ phiếu;
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 444.298.113 cổ phiếu;
6. Tỷ lệ phát hành : 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành;
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 4.442.981 cổ phiếu;
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 44.429.810.000 đồng;
9. Đối tượng phát hành : Theo danh sách do HĐQT phê duyệt;
10. Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu;
11. Phương thức phân phối cổ phiếu : Công ty phát hành trực tiếp theo danh sách do HĐQT phê duyệt;
12. Hạn chế chuyển nhượng : Thời gian hạn chế chuyển nhượng từ 06 tháng đến 01 năm;
Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phiếu được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng;
Trường hợp đối tượng phát hành chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, đối tượng phát hành phải bán lại cho Công ty số cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng với mức giá bằng với mức giá phát hành;
13. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết : Trường hợp đối tượng phát hành không mua hết số cổ phiếu được phân bổ, HĐQT sẽ quyết định phân phối số cổ phiếu còn lại cho các đối tượng khác của Công ty với mức giá không thấp hơn mức giá phát hành;
14. Thời gian dự kiến thực hiện : Trong năm 2021;



15. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc và quyết định các vấn đề sau:

- Quyết định thời gian và kế hoạch triển khai phát hành theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện, phê duyệt và triển khai phương án chi tiết về việc phát hành cổ phiếu theo quy định pháp luật;
- Xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện và ban hành Quy chế chương trình phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản trị - điều hành chủ chốt của Tập đoàn Hoa Sen năm 2021. Nội dung quy định rõ các tiêu chuẩn, các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu phát hành;
- Lập, phê duyệt danh sách các đối tượng được phân bổ cổ phiếu theo đúng các tiêu chuẩn được quy định tại Quy chế chương trình;
- Xử lý số cổ phiếu chưa phát hành hết theo chương trình;
- Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật trong quá trình triển khai chương trình, bao gồm:
 - + Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, phê duyệt, đăng ký và giải trình phương án phát hành cổ phiếu tại Cơ quan có thẩm quyền;
 - + Thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh, điều chỉnh tăng vốn điều lệ tại Sở Kế hoạch & Đầu tư;
 - + Lập phụ lục sửa đổi, bổ sung cho Điều lệ Công ty liên quan đến việc tăng vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
 - + Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung tại Cơ quan có thẩm quyền đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua;
 - + Thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến việc triển khai chương trình phát hành cổ phiếu theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM, Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD), Sở Kế hoạch & Đầu tư và các Cơ quan có thẩm quyền khác.
 - + Quyết định và xử lý các vấn đề khác liên quan đến chương trình và điều chỉnh nội dung chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.

Số lượng cổ phần tán thành: 260.076.671 cổ phần.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 92,70%.

Điều 8. Nhất trí thông qua toàn văn Báo cáo công tác và Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Kiểm toán thuộc HĐQT, đã được ghi nhận chi tiết trong Văn kiện Đại hội và được Ủy ban Kiểm toán trình bày tại Đại hội.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 9. Nhất trí thông qua danh sách Công ty Kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 (một) trong số 04 (bốn) Công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam hiện nay thuộc danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua, để kiểm toán cho các báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen và các Công ty con trong NĐTC 2020 – 2021 như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (PwC) Việt Nam.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 10. Nhất trí thông qua chủ trương cập nhật Điều lệ Tập đoàn Hoa Sen; sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị, Hệ thống Quy định nội bộ về quản trị Tập đoàn cho phù hợp với quy định pháp luật mới; ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT; đồng thời bổ sung một số ngành, nghề kinh doanh cho phù hợp với chiến lược phát triển Tập đoàn. Cụ thể như sau:

1. Thông qua toàn văn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen, được cập nhật, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Luật chứng khoán năm 2019, Luật doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán (gọi tắt là: “Nghị định 155/2020/NĐ-CP”);
2. Thông qua toàn văn Quy chế Quản trị Tập đoàn Hoa Sen được sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động mới; đồng thời ủy quyền cho HĐQT sửa đổi và ban hành Hệ thống Quy định nội bộ về quản trị Tập đoàn theo Điều lệ và Quy chế quản trị Tập đoàn;
3. Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của HĐQT được ban hành theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

4. Bổ sung các ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với chiến lược phát triển Tập đoàn cho giai đoạn mới, cụ thể như sau:

Stt	Ngành nghề bổ sung	Mã ngành	Chi tiết
1.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, màu, véc ni, kính xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh, thiết bị lắp đặt trong xây dựng và vật liệu, thiết bị xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh
2.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753	
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự, đồ dùng gia đình bằng gỗ, sứ, thủy tinh và đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh

5. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các công việc sau:

- Ban hành và thực hiện thủ tục công bố thông tin, đăng tải Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế Quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Tổ chức sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các Quy chế, Quy định, Chính sách thuộc Hệ thống quy định nội bộ về quản trị Tập đoàn đã được quy định trong Điều lệ và Quy chế Quản trị;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT xét thấy cần thiết để triển khai các chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Điều này.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

Điều 11. Giao nhiệm vụ cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua tại Đại hội thường niên ngày 21/01/2021 và báo cáo cho ĐHĐCĐ trong các kỳ Đại hội sau.

Kết thúc nội dung Nghị quyết.

XI. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Ông Lê Phước Vũ – Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 08 (Tám) bản chính, được lưu, trích lục, photocopy, công bố theo quy định của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen và quy định pháp luật.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**

BÙI THANH TÂM

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



LÊ PHƯỚC VŨ

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Các cổ đông (khi có yêu cầu);
- Hội đồng Quản trị;
- Phụ trách Quản trị Công ty;
- Lưu Văn phòng HĐQT & Chủ tịch HĐQT

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĐTC 2020 – 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên độ tài chính (“NĐTC”) 2020 – 2021 ngày 21/01/2021.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua toàn văn nội dung Văn kiện ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2020 – 2021 bao gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động trong NĐTC 2019 – 2020;
- Tiến độ và kết quả thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua tại các kỳ Đại hội trước;
- Phương hướng, định hướng hoạt động cho NĐTC 2020 – 2021; và
- Chiến lược phát triển trọng tâm của Tập đoàn cho giai đoạn 2021 – 2026.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020; Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất trong NĐTC 2020 – 2021. Cụ thể như sau

1. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất của NĐTC 2019 – 2020:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch NĐTC 2019 – 2020	Thực hiện NĐTC 2019 – 2020	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	1.500.000	1.622.682	108%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	28.000	27.531	98%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	400	1.153	288%

2. Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh hợp nhất cho NĐTC 2020 – 2021:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện NĐTC 2019 – 2020	Kế hoạch NĐTC 2020 – 2021	So sánh với thực hiện NĐTC 2019 – 2020	
				Tuyệt đối	Tương đối
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	1.622.682	1.800.000	177.318	11%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	27.531	33.000	5.469	20%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.153	1.500	347	30%

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 3. Nhất trí thông qua a) Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất trong NĐTC 2019 – 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam; và b) giá trị các giao dịch với bên có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính sau khi kiểm toán theo quy định pháp luật hiện hành.

Nội dung a):

Số lượng cổ phần tán thành: 280.541.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%.

Nội dung b) (Người có quyền và lợi ích liên quan không biểu quyết):

Số lượng cổ phần tán thành: 163.069.398 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 4. Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2018 – 2019; Báo cáo mức trích lập các quỹ chính thức của NĐTC 2019 – 2020; Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020. Cụ thể như sau:

1. Báo cáo kết quả chi trả cổ tức của NĐTC 2018 – 2019:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ thực hiện	Hình thức chi trả	Ngày hoàn thành
1	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	5% (Mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 5 cổ phiếu mới)	Cổ phiếu	27/05/2020

2. Báo cáo mức trích lập quỹ chính thức của NĐTC 2019 – 2020:

Lợi nhuận sau thuế (“LNST”) hợp nhất đã kiểm toán của Tập đoàn trong NĐTC 2019 – 2020 là: **1.153.328.313.935 đồng** (Bằng chữ: Một nghìn một trăm năm mươi ba tỷ ba trăm hai mươi tám triệu ba trăm mười ba nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng).

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 13/01/2020	Tỷ lệ trích lập chính thức trong NĐTC 2019 – 2020	Số tiền (Đồng)
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 2% LNST hợp nhất	2% LNST hợp nhất	23.066.566.279
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 2% LNST hợp nhất	2% LNST hợp nhất	23.066.566.279
3	Quỹ tài trợ, từ thiện	Không quá 2% LNST hợp nhất	2% LNST hợp nhất	23.066.566.279
Tổng cộng				69.199.698.836

3. Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các chức danh thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020:

3.1. Tổng mức thù lao, chi phí hoạt động cho HĐQT và các chức danh trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020 được chi trả trong hạn mức: **1,5% x LNST hợp nhất đã kiểm toán** đã được ĐHĐCĐ thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên NĐTC 2019 – 2020 ngày 13/01/2020.

3.2. Mức thù lao cụ thể của HĐQT trong NĐTC 2019 – 2020 như sau:

Stt	Chức vụ	Thù lao (Đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	30.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	25.000.000
3	Thành viên Hội đồng Quản trị	20.000.000

Số lượng cổ phần tán thành: 280.541.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 99,99%.

Điều 5. Nhất trí thông qua Phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2019 – 2020; Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2020 – 2021; Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTC 2020 – 2021. Cụ thể như sau:

1. Phương án chi trả cổ tức của NĐTTC 2019 – 2020:

1.1 Hình thức chi trả: Cổ tức bằng cổ phiếu

1.2 Tỷ lệ thực hiện: 10%

1.3 Nguồn chi: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 30/09/2020 theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán.

1.4 Các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ việc phát hành cổ phiếu (gồm: thuế, phí, lệ phí...) sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật.

1.5 Phương án thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Quyết định tỷ lệ chi trả, thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả và phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật: Điều chỉnh tăng vốn điều lệ, lập phụ lục sửa đổi cho Điều lệ của Công ty, lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung và các thủ tục khác theo quy định pháp luật hoặc theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD), Sở Kế hoạch & Đầu tư và các Cơ quan có thẩm quyền khác.
- Quyết định và thực hiện các thủ tục khác mà HĐQT xét thấy cần thiết liên quan đến việc phát hành.

2. Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTTC 2020 – 2021:

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 2% LNST hợp nhất
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 2% LNST hợp nhất
3	Quỹ tài trợ, từ thiện	Không quá 4% LNST hợp nhất

3. Mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTTC 2020 – 2021:

3.1 Tỷ lệ thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT trong NĐTTC 2020 – 2021: **1,5% x LNST hợp nhất đã kiểm toán.**

3.2 Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh trong NĐTTC 2020 – 2021, HĐQT sẽ quyết định mức thù lao, chi phí hoạt động cụ thể để chi trả cho Thành viên HĐQT và các đơn vị trực thuộc HĐQT.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.538.544 cổ phần.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 99,99%

Điều 6. Nhất trí thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT tiếp tục tìm kiếm, đàm phán với các đối tác chiến lược tiềm năng, nhằm xây dựng, hoàn thiện phương án phát hành cổ phiếu cho các đối tác chiến lược, phục vụ chiến lược phát triển của Tập đoàn trong tương lai, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đối tác:

Ngoài các tiêu chí và điều kiện được quy định tại Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành, đối tác chiến lược còn phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Có cùng tầm nhìn chiến lược với Tập đoàn;
- Có năng lực tài chính vững mạnh;
- Có năng lực quản trị chuyên nghiệp;
- Có uy tín tốt trên thị trường; và
- Cam kết hỗ trợ, đồng hành ổn định, bền vững cùng Tập đoàn trong quản trị, điều hành, quản lý, công nghệ, phát triển thị trường, nâng tầm thương hiệu, tăng cường năng lực cạnh tranh.

2. Phương án sử dụng vốn dự kiến từ phát hành:

Nguồn vốn thu được từ việc phát hành sẽ được bổ sung vào vốn chủ sở hữu để nâng cao năng lực tài chính, phục vụ chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tập đoàn.

3. Tổ chức thực hiện:

- Tại các kỳ Đại hội tiếp theo, HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ về tiến độ tìm kiếm, lựa chọn đối tác chiến lược theo các tiêu chí và điều kiện nêu trên.
- Khi tìm kiếm được đối tác chiến lược phù hợp, HĐQT sẽ xây dựng, hoàn thiện phương án phát hành cổ phiếu cho đối tác để trình ĐHCĐ xem xét, thông qua.

Số lượng cổ phần tán thành: 260.076.671 cổ phần.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 92,70%.

Điều 7. Nhất trí thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản trị - điều hành chủ chốt của Tập đoàn Hoa Sen trong năm 2021, cụ thể như sau:

1. Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông;
2. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu;
3. Tổng số cổ phiếu đã phát hành : 444.625.213 cổ phiếu;
4. Số lượng cổ phiếu quỹ : 327.100 cổ phiếu;
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 444.298.113 cổ phiếu;
6. Tỷ lệ phát hành : 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành;

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 4.442.981 cổ phiếu;
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 44.429.810.000 đồng;
9. Đối tượng phát hành : Theo danh sách do HĐQT phê duyệt;
10. Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu;
11. Phương thức phân phối cổ phiếu : Công ty phát hành trực tiếp theo danh sách do HĐQT phê duyệt;
12. Hạn chế chuyển nhượng : Thời gian hạn chế chuyển nhượng từ 06 tháng đến 01 năm;
 Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phiếu được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng;
 Trường hợp đối tượng phát hành chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, đối tượng phát hành phải bán lại cho Công ty số cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng với mức giá bằng với mức giá phát hành;
13. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết : Trường hợp đối tượng phát hành không mua hết số cổ phiếu được phân bổ, HĐQT sẽ quyết định phân phối số cổ phiếu còn lại cho các đối tượng khác của Công ty với mức giá không thấp hơn mức giá phát hành;
14. Thời gian dự kiến thực hiện : Trong năm 2021;
15. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc và quyết định các vấn đề sau:
- Quyết định thời gian và kế hoạch triển khai phát hành theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện, phê duyệt và triển khai phương án chi tiết về việc phát hành cổ phiếu theo quy định pháp luật;
 - Xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện và ban hành Quy chế chương trình phát hành cổ phiếu cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản trị - điều hành chủ chốt của Tập đoàn Hoa Sen năm 2021. Nội dung quy định rõ các tiêu chuẩn, các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu phát hành;
 - Lập, phê duyệt danh sách các đối tượng được phân bổ cổ phiếu theo đúng các tiêu chuẩn được quy định tại Quy chế chương trình;
 - Xử lý số cổ phiếu chưa phát hành hết theo chương trình;

- Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật trong quá trình triển khai chương trình, bao gồm:
 - + Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, phê duyệt, đăng ký và giải trình phương án phát hành cổ phiếu tại Cơ quan có thẩm quyền;
 - + Thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh, điều chỉnh tăng vốn điều lệ tại Sở Kế hoạch & Đầu tư;
 - + Lập phụ lục sửa đổi, bổ sung cho Điều lệ Công ty liên quan đến việc tăng vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
 - + Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung tại Cơ quan có thẩm quyền đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua;
 - + Thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan đến việc triển khai chương trình phát hành cổ phiếu theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM, Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD), Sở Kế hoạch & Đầu tư và các Cơ quan có thẩm quyền khác.
 - + Quyết định và xử lý các vấn đề khác liên quan đến chương trình và điều chỉnh nội dung chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.

Số lượng cổ phần tán thành: 260.076.671 cổ phần.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 92,70%.

Điều 8. Nhất trí thông qua toàn văn Báo cáo công tác và Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Kiểm toán thuộc HĐQT, đã được ghi nhận chi tiết trong Văn kiện Đại hội và được Ủy ban Kiểm toán trình bày tại Đại hội.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 9. Nhất trí thông qua danh sách Công ty Kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 (một) trong số 04 (bốn) Công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam hiện nay thuộc danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua, để kiểm toán cho các báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen và các Công ty con trong NĐTC 2020 – 2021 như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (PwC) Việt Nam.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%.

Điều 10. Nhất trí thông qua chủ trương cập nhật Điều lệ Tập đoàn Hoa Sen; ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT; sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị, Hệ thống Quy định nội bộ về quản trị Tập đoàn cho phù hợp với quy định pháp luật mới; đồng thời bổ sung một số ngành, nghề kinh doanh cho phù hợp với chiến lược phát triển Tập đoàn. Cụ thể như sau:

1. Thông qua toàn văn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen, được cập nhật, bổ sung cho phù hợp với quy định tại Luật chứng khoán năm 2019, Luật doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán (gọi tắt là: “Nghị định 155/2020/NĐ-CP”);
2. Thông qua toàn văn Quy chế Quản trị Tập đoàn Hoa Sen được sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động mới; đồng thời ủy quyền cho HĐQT sửa đổi và ban hành Hệ thống Quy định nội bộ về quản trị Tập đoàn theo Điều lệ và Quy chế quản trị Tập đoàn;
3. Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của HĐQT được ban hành theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
4. Bổ sung các ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với chiến lược phát triển Tập đoàn cho giai đoạn mới, cụ thể như sau:

Stt	Ngành nghề bổ sung	Mã ngành	Chi tiết
1.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, màu, véc ni, kính xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh, thiết bị lắp đặt trong xây dựng và vật liệu, thiết bị xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh
2.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753	
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự, đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh và đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh

5. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các công việc sau:
 - Ban hành và thực hiện thủ tục công bố thông tin, đăng tải Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế Quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Tổ chức sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các Quy chế, Quy định, Chính sách thuộc Hệ thống quy định nội bộ về quản trị Tập đoàn đã được quy định trong Điều lệ và Quy chế Quản trị;
 - Thực hiện các thủ tục đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT xét thấy cần thiết để triển khai các chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Điều này.

Số lượng cổ phần tán thành: 280.561.624 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành: 100%.



Điều 11. Giao nhiệm vụ cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua tại Đại hội thường niên ngày 21/01/2021 và báo cáo cho ĐHĐCĐ trong các kỳ Đại hội sau.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Các cổ đông (khi có yêu cầu);
- Hội đồng Quản trị;
- Phụ trách Quản trị Công ty;
- Lưu Văn phòng HĐQT & Chủ tịch HĐQT



LÊ PHƯỚC VŨ